

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống thiên tai năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ triển khai trong năm 2017

Thực hiện Công văn số 183/TWPCCTT ngày 13/12/2016 của Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai về việc tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ triển khai trong năm 2017. Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Kon Tum báo cáo như sau:

I. Tình hình thời tiết, thủy văn năm 2016

Năm 2016 diễn biến thời tiết, thủy văn trên địa bàn tỉnh Kon Tum không phù hợp với quy luật chung nhiều năm. Mùa khô kéo dài, mùa mưa đến muộn; lượng mưa phân bố không đều, một số nơi thiếu hụt mưa, một số nơi lượng mưa lại cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN). Nền nhiệt phổ biến ở mức xấp xỉ và cao hơn TBNN; số cơn bão và áp thấp nhiệt đới làm ảnh hưởng đến thời tiết trên địa bàn Tỉnh không nhiều.

1. Tình hình thời tiết

Bão số 4 (tên quốc tế là RAI) đã đổ bộ vào khu vực Đà Nẵng – Quảng Ngãi vào sáng 13/9/2016, tỉnh Kon Tum chịu ảnh hưởng của hoàn lưu cơn bão số 4, kết hợp gió mùa Tây Nam cường độ mạnh nên đã có mưa vừa, mưa to đến rất to trên diện rộng và có lũ trên các sông, suối.

Năm 2016, diễn biến mưa ở tỉnh Kon Tum không phù hợp so với quy luật nhiều năm. Mùa mưa đến muộn và kết thúc muộn. Tổng lượng mưa các khu vực trong tỉnh đạt từ 1.400– 2.200mm, xấp xỉ lượng mưa năm trung bình nhiều năm. Trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã có 9 trận dông, tố, lốc, gió mạnh, mưa đá xảy ra với phạm vi hẹp do tính chất dông nhiệt kết hợp với địa hình.

2. Tình hình thủy văn

Do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino và thiếu hụt lượng nước trong năm 2015 nên mùa khô năm 2016 ở Kon Tum có mức độ cạn kiệt sâu, xảy ra trên diện rộng và kéo dài. Nhiều nơi xuất hiện mực nước thấp nhất cùng kỳ; riêng sông Đăk Bla mực nước đã xuống mức thấp nhất lịch sử. Trong thời gian liên tục từ tháng 1 đến tháng 5, dòng chảy trên các sông thiếu hụt từ khoảng 35- 50%, riêng sông Đăk Bla tại Kon Tum thiếu hụt 50-70%.

Mùa lũ năm 2016 đến muộn và kết thúc muộn. Trên các sông ít lũ và không có lũ lớn. Các trận lũ chính tập trung trong tháng 8, 9 và đầu tháng 11 với 4 đợt lũ trung bình và nhỏ; mực nước đỉnh lũ trên các sông đạt trên mức báo động cấp I. Tháng 9 mực nước đỉnh lũ trên sông Pô Kô và thượng nguồn sông Đăk Bla đạt xấp xỉ mức báo động cấp II; đầu tháng 11 sông Đăk Bla có trận lũ lớn nhất năm, mực nước đỉnh lũ ở thượng nguồn đạt cao hơn mức báo động cấp II, ở hạ lưu đạt cao hơn mức báo động cấp I.

II. Đánh giá tình hình thực hiện công tác năm 2016

1. Công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai

Để chủ động phòng chống, ứng phó với thiên tai nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 8717/CT-BNN-TCTL, ngày 23/10/2015 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường thực hiện giải pháp phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn năm 2016, đối phó với ảnh hưởng của hiện tượng El Nino. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2735/KH-UBND ngày 23/11/2015 về phòng, chống hạn vụ Đông xuân năm 2015-2016 do ảnh hưởng của El Nino trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 01/3/2016 về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống hạn trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm đến công tác phòng, chống hạn, phòng cháy chữa cháy rừng là nhiệm vụ cấp bách, ưu tiên hàng đầu nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do hạn hán gây ra và không để nhân dân bị thiếu nước sinh hoạt.

- Sở Nông nghiệp và PTNT (*cơ quan thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh*) đã có văn bản số 214/HD-SNN ngày 06/11/2015 về việc bố trí cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Đông xuân 2015-2016 trong đó yêu cầu các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng ban chức năng, UBND các xã, phường hướng dẫn nhân dân bố trí cơ cấu giống cây trồng, thời vụ gieo trồng phù hợp với từng vùng sinh thái; khuyến cáo những nơi có khả năng xảy ra khô hạn cao nên chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp để hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do khô hạn, thiếu nước gây ra.

- Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh thường xuyên kiểm tra tình hình thực tế hạn hán tại các địa bàn trọng điểm, đôn đốc UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Các địa phương, đơn vị đã có các biện pháp chống hạn cụ thể chi tiết cho từng công trình, khu vực, đảm bảo đủ nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

- Thực hiện Chỉ thị số 2569/CT-BNN-TCTL, ngày 01/4/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2016. UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 845/UBND-NNTN ngày 28/4/2016 chỉ đạo các huyện, thành phố và các Sở, ban ngành và đơn vị có liên quan tăng cường công tác quản lý bảo đảm an toàn hồ chứa thủy lợi, thủy điện trong mùa mưa lũ năm 2016.

- Trong năm đã tổ chức Hội nghị trực tuyến về tổng kết công tác PCTT và TKCN năm 2015, triển khai nhiệm vụ công tác các tháng tiếp theo năm 2016; làm việc với đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình Việt Nam về công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn.

- Để ứng phó với các tình huống mưa lũ năm 2016, UBND tỉnh đã có Chỉ thị và các văn bản chỉ đạo các huyện, thành phố và các sở, ban ngành liên quan triển khai các biện pháp phòng chống thiên tai như: Chỉ thị số 07/CT-UBND, ngày 22/6/2016 UBND tỉnh Kon Tum về việc tăng cường công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016-2020; Văn bản số 1113/UBND-NNTN, ngày 27/5/2016; số 1705/UBND-NNTN ngày 26/7/2016; Văn bản số 2863/UBND-NNTN ngày 18/11/2016 về việc rà soát, di dời các hộ dân trong khu vực có nguy cơ sạt lở; Công điện số 03/CĐ-UBND ngày 12/9/2016; số 04/CĐ-UBND ngày

02/11/2016 về công tác phòng chống lụt, bão; UBND tỉnh đã tổ chức đoàn công tác kiểm tra thực tế và làm việc với UBND các huyện Đăk Glei, Tu Mơ Rông, Sa Thầy... về công tác phòng chống thiên tai tại các địa phương.

- Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đã tiếp nhận và tham mưu UBND tỉnh phân bổ số vật tư trang thiết bị do Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn cấp cho các huyện, thành phố và đơn vị có liên quan quản lý và sử dụng khi có thiên tai, sự cố xảy ra trên địa bàn (*gồm: 400 áo phao; 500 phao tròn; 30 bộ nhà bạt và 01 thiết bị đồng bộ chữa cháy rừng*).

- Các cấp, các ngành trong tỉnh đã xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2016 theo địa bàn, lĩnh vực đơn vị quản lý, phụ trách; đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các xã, phường và các ban ngành chức năng triển khai công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn, trong đó đặc biệt quan tâm, chú trọng đến các vị trí xung yếu, trọng điểm có nguy cơ về lũ quét, sạt lở...

- Thực hiện Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/ 7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai; Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 18/ 8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai. Trên cơ sở Kế hoạch phòng chống thiên tai của UBND các huyện, thành phố, Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đã tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch Phòng chống thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 (*theo Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 15/8/2016*) chỉ đạo các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm, đôn đốc, hướng dẫn các huyện, thành phố rà soát, cập nhật và bổ sung vào Kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp cho phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

- Thực hiện Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về việc quy định thành lập và quản lý Quỹ phòng chống thiên tai, nhằm huy động các nguồn lực khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, UBND tỉnh đã có Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 về việc thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Kon Tum; Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Kon Tum và hiện đang hướng dẫn các địa phương, đơn vị lập kế hoạch thu Quỹ phòng chống thiên tai năm 2017.

- Ban chỉ huy PCTT các cấp, các ngành đã tổ chức trực ban 24/24h khi có mưa bão, áp thấp nhiệt đới, thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, tiếp nhận các Công điện, Chỉ thị, thông báo... của Chính phủ, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và kịp thời thông tin diễn biến về thiên tai và các văn bản chỉ đạo điều hành công tác phòng, ứng phó thiên tai đến các địa phương, cơ quan, đơn vị và nhân dân biết để chủ động phòng tránh.

2. Tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra trong năm 2016

Do ảnh hưởng của thiên tai hạn hán, mưa lũ, gió lốc, dông sét đã gây thiệt hại về người, công trình cơ sở hạ tầng, ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

2.1. Về hạn hán

Hạn hán, thiếu nước đã xảy ra trên diện rộng, với diện tích cây trồng vụ

Đông xuân bị thiệt hại là **4.194,23 ha** gồm: 1.372,11 ha lúa; 2.533,25 ha cây công nghiệp (*cà phê, cao su, hồ tiêu,...*), 45,52 ha ngô, rau màu các loại và 243,35 ha cây trồng khác bao gồm: cây sắn, cây lâm nghiệp,...(*những diện tích cây công nghiệp, cây lâm nghiệp chủ yếu là đang trong giai đoạn kiến thiết cơ bản, do hạn hán thiếu nước nên dẫn đến tình trạng cây bị cháy, khô*). Có 107 công trình nước sinh hoạt nguồn nước đến của các đầu mối bị cạn kiệt, hạn chế cấp nước sinh hoạt và có khoảng 8.652 giếng nước bị khô cạn và thiếu nước do lưu lượng phục hồi sau thời gian bơm rất nhỏ so với nhu cầu sinh hoạt của người dân, ảnh hưởng đến nước sinh hoạt của 13.312 hộ. Ngoài ra tại một số điểm trường học trên địa bàn các huyện khô hạn, thiếu nước đã ảnh hưởng đến nhu cầu nước sinh hoạt của giáo viên và học sinh, ước thiệt hại khoảng 188,392 tỷ đồng.

2.2. Về gió lốc, giông sét, mưa đá

Trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến đầu tháng 7/2016 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra một số trận mưa đá, kèm theo gió lốc, giông sét tại một số địa bàn làm 02 người bị thương; tốc mái hư hỏng 168 ngôi nhà, 08 trường học, 01 trạm y tế, 02 công trình văn hóa; 03 trụ sở làm việc; làm gãy đổ, hư hại 25ha lúa, 8ha hoa màu, 25,5ha cây trồng lâu năm; 53ha cây trồng hàng năm...ước thiệt hại khoảng 4,769 tỷ đồng.

2.3. Về mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất

Do ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới trên địa bàn tỉnh đã có mưa lớn kéo dài gây lũ, sạt lở đất làm thiệt hại về người, công trình cơ sở hạ tầng, ảnh hưởng đến sản xuất và sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn tỉnh cụ thể: có 03 người chết, mất tích do nước lũ cuốn trôi; làm tốc mái, hư hỏng 119 ngôi nhà; 13 điểm trường học bị ảnh hưởng; hư hỏng, tốc mái 22 phòng học và nhà ở tập thể giáo viên, học sinh; 01 trạm y tế; 08 công trình văn hóa; 02 trụ sở cơ quan; 07 trụ điện bị đổ gãy; làm bồi lấp, ngập úng, hư hại 80ha lúa; 17,6ha hoa màu; 16ha đất ruộng bị xói lở, vùi lấp; 44 con gia súc bị chết, cuốn trôi; các tuyến giao thông trọng điểm như: Quốc lộ, Tỉnh lộ, Huyện lộ bị sạt lở taluy âm, taluy dương tại nhiều vị trí (*khối lượng khoảng 60.000m³*) đất đá chảy tràn mặt đường, với khoảng chiều dài 07km đường bị sình lầy, sạt lở, nhiều hạng mục công trình cầu, cống bị xói lở, hư hỏng gây ách tắc giao thông như: Quốc lộ 24, 40B, Tỉnh lộ 673, 676; đường Ngọc Hoàng - Mãng Bút - Tu Mơ Rông - Ngọc Linh; đường Đông Trường Sơn; có 09 công trình thủy lợi, 01 công trình nước tự chảy bị bồi lấp, xói lở và hư hỏng...Ước thiệt hại khoảng 77,697 tỷ đồng.

Giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra tính đến tháng 12/2016 ước khoảng 270,857 tỷ đồng (cụ thể có các biểu chi tiết kèm theo).

3. Công tác khắc phục hậu quả thiên tai

3.1. Về hạn hán

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các ngành chức năng, cùng với sự cố gắng, nỗ lực trong công tác phòng, chống hạn của các huyện, thành phố và đơn vị liên quan, cơ bản đã hạn chế các thiệt hại do hạn hán gây ra; đã tập trung giải quyết vấn đề cấp bách về nước sinh hoạt cho người dân, đã khắc phục và đáp ứng được nhu cầu dùng nước của người dân. Tuy nhiên do nắng nóng kéo dài, tình hình hạn hán trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp đã gây thiệt hại về sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt của nhân dân.

Để kịp thời khắc phục hậu quả do thiên tai hạn hán gây ra, UBND tỉnh đã có Quyết định số 400/QĐ-UBND, ngày 15/4/2016 về phân bổ nguồn kinh phí 17,6 tỷ đồng do Thủ tướng chính phủ hỗ trợ (theo Quyết định số 373/QĐ-TTg ngày 09/3/2016) cho các huyện, thành phố và đơn vị liên quan triển khai công tác khắc phục thiệt hại do hạn hán gây ra như chi trả tiền điện, tiền nhiên liệu, nhân công bơm nước tưới phục vụ sản xuất; nạo vét kênh mương, cửa công, đập và kênh chính lấy nước, duy tu sửa chữa một số hạng mục công trình thủy lợi cấp bách phục vụ trực tiếp cho việc dẫn nước tới đảm bảo sản xuất và Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 phân bổ 19,8 tỷ đồng (theo Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 20/6/2016) để tổ chức triển khai việc đắp đập tạm, đào ao giếng, vận chuyển nước sinh hoạt, sửa chữa khẩn cấp công trình, nối dài đường ống cấp nước sinh hoạt từ nguồn sự nghiệp theo Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 03/3/2016 của Chính phủ. Bộ Tài chính tạm ứng năm 2016 cho ngân sách tỉnh 4,1 tỷ đồng hỗ trợ giống khôi phục sản xuất do hạn hán gây ra (theo Văn bản số 8817/BTC-NSNN ngày 28/6/2016), UBND tỉnh đã có Văn bản số 2236/UBND-NNTN ngày 16/9/2016 phân bổ kinh phí Trung ương hỗ trợ khôi phục sản xuất do hạn hán gây ra trên địa bàn tỉnh.

3.2. Về mưa lũ

Ngay sau khi có thiên tai mưa lũ, sạt lở đất xảy ra, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị đã tổ chức kiểm tra thực tế tình hình thiệt hại, đồng thời chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thăm hỏi động viên, hỗ trợ cho các gia đình có người bị nạn, huy động lực lượng tại chỗ, vận động nhân dân khắc phục nhà cửa bị tốc mái, hư hỏng nhẹ, chỉ đạo các đơn vị quản lý công trình sớm khắc phục tạm các tuyến đường bị sạt lở gây ách tắc để đảm bảo giao thông thông suốt. Đối với các hạng mục công trình bị hư hỏng nặng cần đầu tư kiên cố để đảm bảo lâu dài, các sở, ban ngành liên quan đã tổ chức kiểm tra đánh giá hiện trạng và mức độ thiệt hại, tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét hỗ trợ kinh phí kịp thời khắc phục.

4. Đánh giá chung

4.1. Thuận lợi: Được sự quan tâm hỗ trợ của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, sự chỉ đạo, kịp thời và quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa Ban chỉ huy PCTT các cấp, các ngành. Đặc biệt sự chỉ đạo tích cực và chủ động theo phương châm "4 tại chỗ" (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ*); và "ba sẵn sàng" (*chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả*) trong phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai của các cấp ủy, chính quyền địa phương qua đó đã góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

4.2. Những khó khăn, vướng mắc

Tỉnh Kon Tum có địa hình phức tạp, nhiều đồi núi, sông suối, giao thông đi lại khó khăn, các trạm quan trắc khí tượng thủy văn thưa và ít, công tác dự báo gặp nhiều khó khăn, mặt khác do biến đổi khí hậu, thiên tai ngày càng xảy ra cực đoan, bất thường; vùng dự báo còn rộng và chưa chi tiết, việc cảnh báo đôi khi chưa chính xác và kịp thời, đặc biệt là dự báo lũ quét, sạt lở, gió lốc, giông sét...

Công tác truyền thông trong phòng chống thiên tai còn một số hạn chế do thiếu nguồn đầu tư, phương tiện để phổ biến, tuyên truyền, đặc biệt là các vùng

sâu, vùng xa, vùng biên giới.

Công tác diễn tập, tập huấn về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phương án di dời, sơ tán dân đến nơi an toàn trước mùa mưa lũ, việc nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng chưa được triển khai thực hiện thường xuyên. Vì vậy khi có thiên tai, bão, lũ xảy ra vẫn còn bị động, lúng túng trong ứng phó và khắc phục.

Tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực, trang thiết bị trong công tác phòng, chống thiên tai từ tỉnh cho đến huyện, xã còn nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu ứng phó với nhiều loại hình thiên tai theo quy định. Hiện nay, khối lượng công việc tăng lên rất nhiều so với trước đây trong khi đó số lượng cán bộ kiêm nhiệm công tác của Văn phòng thường trực (*cấp tỉnh, huyện, xã phường*) rất ít, thiếu trang thiết bị thông tin, ứng dụng tin học, công cụ hỗ trợ còn thiếu, nên khó đáp ứng được các yêu cầu, nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài.

Công tác trực ban 24/24h khi có thiên tai mưa, bão tại một số địa phương, đơn vị thực hiện chưa nghiêm, công tác tổng hợp báo cáo chưa kịp thời và không đúng theo quy định hướng dẫn của Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 vì vậy đã làm ảnh hưởng đến công tác tham mưu cho các cấp lãnh đạo chỉ đạo xử lý ứng phó với các tình huống thiên tai.

Hàng năm kinh phí bố trí cho công tác phòng ngừa và khắc phục hậu quả thiên tai còn thiếu, chưa đáp ứng so với yêu cầu, do vậy chỉ mới dừng lại ở mức xử lý tình huống, chưa triệt để làm ảnh hưởng đến hiệu quả và khó khăn cho công tác khắc phục hậu quả.

4.3. Một số bài học kinh nghiệm

Phương pháp tổ chức cứu trợ giúp nhân dân, cứu người, cứu tài sản phải hết sức linh hoạt, phù hợp thực tế từng vùng, từng khu vực, triệt để tận dụng các phương tiện tại chỗ.

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là hệ thống chính trị ở cơ sở, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân, dựa vào sức mạnh của nhân dân, lực lượng vũ trang phải là chỗ dựa tin cậy cho cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong bão, lũ; đồng thời phải huy động, động viên khích lệ nhân dân đoàn kết, tương thân, tương ái, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong khó khăn hoạn nạn nhanh chóng khắc phục hậu quả, ổn định đời sống sinh hoạt và sản xuất của nhân dân.

Quản lý chặt chẽ các hoạt động canh tác nương, rẫy; các khu vực khai thác khoáng sản; quản lý, điều hành tốt việc xả lũ của các hồ, đập trên địa bàn.

III. Nhiệm vụ trọng tâm triển khai trong năm 2017

Để chủ động đối phó với thiên tai trong năm 2017 cần thực hiện đầy đủ phương châm "Chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả" trong đó lấy phòng tránh là chính. Trong thời gian tới, các cấp, các ngành tập trung thực hiện ngay một số biện pháp để ứng phó với thiên tai hạn hán, mưa bão, lũ quét, sạt lở đất...trên địa bàn tỉnh, cụ thể sau:

Thực hiện tốt phương châm "Bốn tại chỗ" (*Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ*); chuẩn bị đầy đủ các loại vật tư, nhu yếu phẩm cần thiết khác sẵn sàng huy động các lực lượng, phương tiện tham gia cứu hộ người, tài sản và công trình khi có sự cố do thiên tai gây ra.

Tiếp tục kiểm tra, rà soát những làng, hộ dân sinh sống gần khu vực dễ bị

ảnh hưởng trực tiếp của lũ quét, sạt lở đất đá... (vùng ven sông, suối, sườn núi, đồi dễ bị sạt lở...); kịp thời cảnh báo để người dân biết chủ động ứng phó; những vùng có nguy cơ cao phải kiên quyết tổ chức di dời dân đến nơi an toàn.

Rà soát, kiểm kê vật tư, trang thiết bị dự phòng phòng, chống lụt, bão theo Quy định phân cấp việc quản lý, sử dụng vật tư dự phòng phòng, chống lụt, bão và giảm nhẹ thiên tai tỉnh Kon Tum (Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 của UBND tỉnh).

Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường rà soát, bổ sung Kế hoạch phòng chống thiên tai cấp xã; Tổng hợp, bổ sung điều chỉnh Kế hoạch phòng chống thiên tai cấp huyện phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo các nội dung quy định của Luật Phòng, chống thiên tai. Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh cập nhật, bổ sung vào phương án, kế hoạch ứng phó với các loại hình và cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh;

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 07/CT-UBND, ngày 22/6/2016 UBND tỉnh Kon Tum về việc tăng cường công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 về việc ban hành Kế hoạch Phòng chống thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020;

Các cơ quan thông tin đại chúng, Ban chỉ huy PCTT các cấp, các ngành thông tin kịp thời về tình hình diễn biến của thời tiết, thiên tai; tăng lượng đưa tin, thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo, các chỉ thị, mệnh lệnh về công tác phòng, ứng phó thiên tai của Trung ương và tỉnh để các địa phương, đơn vị và mọi người dân biết, chủ động phòng, tránh.

Tăng cường công tác đảm bảo hệ thống điện lưới, thông tin liên lạc thông suốt trong mùa mưa bão nhằm phục vụ tốt cho công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý kịp thời khi có tình huống thiên tai nguy hiểm xảy ra.

Triển khai phương án phòng chống lụt bão, ứng phó với bão mạnh, siêu bão và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 09/02/2015. Thực hiện nghiêm túc Quy chế báo cáo trong công tác phòng, chống lụt, bão theo Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 10/7/2009 của UBND tỉnh Kon Tum.

Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng đã được Chính phủ ban hành đặc biệt là lồng ghép việc giảm nhẹ thiên tai với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo phát triển bền vững.

Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về phòng chống thiên tai, đặc biệt là lũ quét, sạt lở đất bằng nhiều hình thức như tờ rơi, áp phích, tranh ảnh và trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là các vùng sâu, vùng xa nhằm nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư để hạn chế các thiệt hại do thiên tai. Thực hiện các chính sách xã hội, làm tốt công tác cứu trợ thiên tai và khắc phục hậu quả bão, lũ, ổn định đời sống cho nhân dân và khôi phục sản xuất, bảo vệ môi trường sinh thái.

Tổ chức trực ban 24/24h trong mùa mưa bão, thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, tiếp nhận các Chỉ thị, Công điện, thông báo... của Chính phủ, UBND Tỉnh, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và kịp thời

thông tin diễn biến về thiên tai và các văn bản chỉ đạo điều hành công tác phòng, ứng phó thiên tai đến các địa phương, cơ quan, đơn vị và nhân dân biết để chủ động phòng tránh. Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các tình huống thiên tai nguy hiểm; ban hành lệnh vận hành liên hồ chứa thủy điện trên lưu vực Sông Sê San theo quy định của Thủ tướng Chính phủ (tại Quyết định số 1182/QĐ-TTg ngày 17/7/2014 về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Sê San).

IV. Đề xuất, kiến nghị.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai xem xét, hỗ trợ kinh phí để tỉnh Kon Tum triển khai thực hiện một số nhiệm vụ như:

1. Khắc phục thiệt hại do mưa lũ gây ra trong năm 2016. Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét hỗ trợ cho tỉnh Kon Tum 42,5 tỷ đồng để khắc phục các hạng mục công trình cơ sở hạ tầng bị hư hỏng nặng nhằm đảm bảo an toàn cho công trình trước mắt và lâu dài (UBND tỉnh Kon Tum đã có văn bản số 2923/UBND-NNTN ngày 25/11/2016 gửi các Bộ ngành Trung ương).

2. Triển khai thực hiện các dự án thủy lợi, cấp nước sạch cấp bách phục vụ công tác phòng chống hạn hán đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT tổng hợp và đề xuất tại Văn bản số 4405/BNN-KH, ngày 30/5/2016.

3. Tiếp tục đầu tư triển khai thực hiện các chương trình, hoạt động của Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” (Theo Quyết định số 1002/QĐ-TTg, ngày 13/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ);

4. Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ ngành Trung ương quan tâm xem xét cho xây dựng hệ thống cảnh báo sớm kết hợp công nghệ dự báo lũ và ngập lụt do nước lũ gây ra trên lưu vực sông Đăk Pxi (thượng nguồn hồ chứa thủy điện Plei Krông thuộc Sông Sê San) để nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo sớm lũ, lụt, phục vụ cho công tác vận hành các hồ chứa thủy điện theo đúng Quyết định số 1182/QĐ-TTg ngày 17/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai công tác phòng, chống thiên tai năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2017. Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh Kon Tum xin báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Quốc gia TKCN (b/c);
- Ban chỉ đạo TW về PCTT (b/c);
- Chi cục PCTT Miền Trung (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Trưởng, các Phó ban Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh;
- Lưu: VP, PCLB(Hà).

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN
(Đã ký)
Nguyễn Trung Hải**